

Tân Bình, ngày 07 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Mầm non 10A công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 3 năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.664,72	1.876,69	21,66%	107%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.758,20	1.088,49	28,96%	78%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.875,10	272,01	14,51%	0%
3.3	Nguồn cải cách tiền lương	3.031,42	516,18	17,03%	144%

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Mai Thị Mộng Thu

Tân Bình, ngày 07 tháng 10 năm 2024

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2024**

I. Kinh phí hoạt động thường xuyên giao tự chủ (nguồn 12):	272.013.606	đồng
Phụ cấp đặc biệt khác của ngành	225.828.450	đồng
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	43.305.156	đồng
Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	2.880.000	đồng
II. Kinh phí hoạt động thường xuyên không giao tự chủ (nguồn 13):	1.088.491.633	đồng
Tiền lương	600.228.000	đồng
Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	19.150.160	đồng
Phụ cấp lương	16.848.000	đồng
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	2.727.613	đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	140.397.390	đồng
Phụ cấp theo nghề, theo công việc	5.562.000	đồng
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	77.392.116	đồng
Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	163.200.007	đồng
Thanh toán dịch vụ công cộng	33.359.609	đồng
Văn phòng phẩm	2.126.738	đồng
Khoản công tác phí	3.000.000	đồng
Thuê lao động trong nước	20.000.000	đồng
Thuê đào tạo lại cán bộ	4.500.000	đồng
Chi bảo hiểm tài sản và phương tiện		đồng
III. Nguồn cải cách tiền lương (nguồn 14):	516.183.961	đồng
Chi khác	516.183.961	đồng

IV. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 15):

Kế toán

Nguyễn Thị Thu Thảo

Hiệu trưởng



Mai Thị Mộng Thu